TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2023/QĐST-VDS	*Sóc Trăng, ngày 20 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Huỳnh Thị Bích Tuyền.

Thư ký phiên họp: Bà Văn Ngọc Hân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2023/TLST-VDS ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 136/2023/QĐST-VDS ngày 08 tháng 6 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Hêng Thị H, sinh năm 1975 (có mặt). Địa chỉ: Số I đường L (nay là Tôn Đức T), khóm D, phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng**.**

- *Người bị yêu cầu:* Ông Liêu P, sinh năm: 1972. Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số D đường L, khóm D, phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 11 tháng 5 năm 2020 và lời trình bày của người yêu cầu bà Hêng Thị H tại phiên họp thì:

Bà Hêng Thị H và ông Liêu P là vợ chồng, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 24/8/2005, năm 2006 vợ chồng cất căn nhà lá trên đất cha mẹ để ở, nhà số I đường L, khóm D, phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, quá trình chung sống những năm đầu rất hạnh phúc, sau đó do chăn nuôi bị thua lỗ, vợ chồng thường hay cự cãi. Đến giữa năm 2007, thì ông Phan bỏ nhà ra đi, không liên lạc gì với bà H.

Quá trình chung sống ông, bà có hai người con chung là: Cháu Liêu Hêng Khả P1, sinh ngày 03/10/2002; cháu Liêu Hêng Khả P2, sinh ngày 07/12/2007. Tài sản chung, không có. Sau khi ông Phan b đi từ tháng 07/2007 bà đã hỏi thăm tin tức nhưng không ai biết hiện ông P ở đâu.

Nay bà H yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Liêu P, sinh năm: 1972. Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số D đường L, khóm D, phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng mất tích để bà H làm thủ tục xin ly hôn với ông P.

- Tại phiên họp vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự ở giai đoạn sơ thẩm và tại phiên họp:

Thẩm phán và Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung đơn yêu cầu của bà H, tính có căn cứ và hợp pháp của yêu cầu đề nghị Thẩm phán giải quyết chấp nhận đơn yêu cầu của bà Hêng Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nhận định:

[1] Bà Hêng Thị H và ông Liêu Phan kết h với nhau vào năm 2005, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 24/8/2005. Năm 2006 bà H và ông Phan c căn nhà lá trên đất cha mẹ để ở, nhà số I đường L, khóm D, phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, quá trình chung sống những năm đầu rất hạnh phúc, sau đó do chăn nuôi bị thua lỗ, bà H và ông Phan t hay cự cãi. Đến giữa năm 2007, thì ông Phan bỏ nhà ra đi, không liên lạc gì với bà H. Quá trình chung sống ông, bà có hai người con chung là: Cháu Liêu Hêng Khả P1, sinh ngày 03/10/2002; cháu Liêu Hêng Khả P2, sinh ngày 07/12/2007. Tài sản chung, không có. Sau khi ông Phan b đi từ tháng 07/2007 bà H đã hỏi thăm tin tức nhưng không ai biết hiện ông P ở đâu.

[2] Theo xác nhận của địa phương thì ông P đã vắng mặt tại địa phương hơn 02 năm, xét thấy thời gian ông Phan b địa phương đi đã hơn 02 năm và trong thời gian giải quyết việc dân sự Tòa án cũng có ban hành Quyết định số 21/2023/QĐ-TA ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Liêu P, quyết định này cũng đã được đăng trên báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh S; Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng và phát sóng trên Đài truyền hình của Trung ương ba lần trong ba ngày liên tiếp và đã hết thời hạn thông báo mà vẫn không có tin tức xác thực về việc ông P còn sống hay đã chết.

[3] Vì vậy, bà Hêng Thị H yêu cầu tuyên bố ông Liêu P mất tích là có căn cứ chấp nhận.

[4] Như đã phân tích nêu trên lời đề nghị của Kiểm sát viên về nội dung là có căn cứ chấp nhận.

[5] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Hêng Thị H phải chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 372 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Hêng Thị H.

2. Tuyên bố: Ông Liêu P, sinh năm 1972. Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số D đường L, khóm D, phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đã mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Hêng Thị H phải chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm bà H đã nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000944 ngày 12/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng. Bà H đã nộp xong lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Người yêu cầu;
- UBND phường 5, TPST;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Huỳnh Thị Bích Tuyền